

ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN VIỆT NAM - VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM HIỆN NAY

Trần Thị Thu Hương
Học viện Ngân hàng

Tóm tắt: Đạo đức nghề nghiệp (ĐĐNN) là một phẩm chất không thể thiếu trong hành trang của mỗi sinh viên (SV) trước khi tốt nghiệp ra trường để bổ sung vào lực lượng lao động chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay. Vì vậy, định hướng giá trị ĐĐNN phải trở thành một yêu cầu khách quan của quá trình đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học. Bài viết trình bày khái quát định hướng giá trị ĐĐNN, tầm quan trọng của định hướng giá trị ĐĐNN cho SV, đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả định hướng giá trị ĐĐNN cho SV Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Đạo đức, định hướng giá trị, sinh viên.

DIRECTION OF PROFESSIONAL ETHICS VALUES FOR VIETNAMESE STUDENTS - A CURRENT ISSUE OF CONCERN

Tran Thi Thu Huong
Banking Academy of Vietnam

Abstract: Professional ethics (PE) is an essential quality in the toolkit of every student (S) before graduating to join the high-quality workforce, meeting the demands of the current Fourth Industrial Revolution. Therefore, the direction of PE values must become an objective requirement in the training process at higher education institutions. This article presents an overview of the direction of PE values, the importance of PE value orientation for students, and proposes several key solutions to enhance the effectiveness of PE value orientation for Vietnamese students today.

Keywords: Ethics, value orientation, students.

Nhận bài: 15/12/2024

Phản biện: 08/01/2025

Duyệt đăng: 13/01/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giá trị đạo đức là một trong những yếu tố cấu thành hệ thống giá trị tinh thần của con người, là những chuẩn mực, khuôn mẫu, quy tắc ứng xử nhằm điều chỉnh thái độ, hành vi của con người. Ở góc độ đạo đức, trong quá trình thực hành nghề nghiệp, ngoài những chuẩn mực chung của xã hội, mỗi người lao động còn cần phải tuân thủ những quy tắc ĐĐNN. Điều đó, sẽ góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, đồng thời, khẳng định giá trị, vị thế, uy tín của đơn vị đào tạo, bồi dưỡng nguồn lao động cũng như đơn vị sử dụng lao động, nhất là trước đòi hỏi ngày càng cao của thị trường lao động hiện nay. Bởi vậy, định hướng giá trị ĐĐNN, là một trong những nội dung cơ bản của quá trình đào tạo đại học, đồng thời, cũng là một yếu tố không thể thiếu trong quá trình trưởng thành của mỗi SV, hướng tới sự phát triển toàn diện cả tài năng, phẩm chất trí tuệ, đạo đức và lối sống của họ.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Khi bàn về giá trị đã có nhiều quan điểm khác nhau, tùy thuộc vào góc độ nghiên cứu: Xã hội học, Triết học, Tâm lý mà các nhà khoa học đã nêu ra những quan niệm về giá trị. Theo tác giả H.J.Fichter - nhà Xã hội học Hoa Kỳ thì: "Tất cả cái gì có ích lợi, đáng ham chuộng, đáng kính phục đối với cá nhân, hoặc xã hội đều có một giá

trị" [Dẫn theo 5, tr.53]. Theo định nghĩa này, thì giá trị vừa được thể hiện ở góc độ lợi ích vật chất trong đời sống xã hội, vừa được thể hiện ở thái độ của cá nhân hoặc của xã hội đối với những cái gì có ích lợi. Bất cứ một sự vật, hiện tượng, quá trình nào đó dù tồn tại ở dạng vật chất hay phi vật chất đều có thể giá trị nếu nó mang lại lợi ích cho cá nhân hay xã hội.

Theo từ điển Triết học, "Giá trị - những định nghĩa về mặt xã hội của các khách thể trong thế giới xung quanh, nhằm nêu bật tác dụng tích cực hoặc tiêu cực của các khách thể ấy đối với con người và xã hội (cái lợi, cái thiện và ác, cái đẹp, cái xấu nằm trong những hiện tượng của đời sống xã hội hoặc tự nhiên). Xét bề ngoài, các giá trị là các đặc tính của sự vật hoặc của hiện tượng, tuy nhiên, chúng không phải là cái vốn có do thiên nhiên ban cho sự vật, hiện tượng, không phải đơn thuần do kết cấu bên trong của bản thân khách thể, mà do khách thể bị thu hút vào phạm vi tồn tại xã hội của con người và trở thành cái mang những quan hệ xã hội nhất định. Đối với chủ thể (con người), các giá trị là những đối tượng lợi ích của nó, còn đối với ý thức của nó thì chúng đóng vai trò những vật định hướng hàng ngày trong thực trạng vật thể và xã hội, chúng biểu thị các quan hệ thực tiễn của con người đối với các sự vật và hiện

tượng xung quanh mình” [4, tr.207]. Trong từ điển tiếng Việt, giá trị được hiểu là “1 Cái làm cho một vật có ích lợi, có ý nghĩa, là cái đáng quý về một mặt nào đó...” [6, tr.386].

Qua các quan điểm nói trên có thể thấy, các nhà khoa học đã bàn về giá ở những khía cạnh khác nhau, song những quan điểm đó đều có điểm chung là: Giá trị là những sự vật, hiện tượng có khả năng thỏa mãn nhu cầu của con người về mặt vật chất hay tinh thần. Sự xuất hiện, tồn tại hay mất đi của một giá trị nào đó mang tính khách quan, nó không phụ thuộc vào ý thức của con người, mà nó phụ thuộc vào yêu cầu của mỗi thời kỳ lịch sử, trong đó, con người sống và lao động. Nếu sự vật, hiện tượng nào đó được con người nhận thức, đánh giá và xem là có ý nghĩa đối với bản thân mình thì sự vật, hiện tượng đó mới có giá trị.

Như vậy, nói đến giá trị tức là “muốn khẳng định mặt tích cực, mặt chính diện, nghĩa là đã bao hàm quan điểm coi giá trị gắn liền với cái đúng, cái tốt, cái hay, cái đẹp; là nói đến cái có khả năng thôi thúc con người hành động và nỗ lực vươn tới” [1, tr.16-19]. Tuy nhiên, sự đánh giá một giá trị đúng, hay, tốt, đẹp... không chỉ căn cứ vào nhu cầu, lợi ích của người đánh giá, mà còn phải căn cứ vào hiệu quả xã hội hoạt động của người đó khi theo đuổi những giá trị nhất định.

Trong việc nghiên cứu giá trị, do những mục đích cụ thể và cách tiếp cận khác nhau mà người ta thường phân loại giá trị theo cách riêng của mình. Chẳng hạn, có loại giá trị phổ quát, giá trị chung nhân loại, giá trị cốt lõi, giá trị xã hội, giá trị cá nhân, giá trị nhân văn, giá trị chính trị, giá trị pháp luật, giá trị đạo đức, giá trị văn hóa, giá trị kinh tế,... Ở cấp độ chung nhất, các giá trị được chia thành giá trị vật chất và giá trị tinh thần... Tuy nhiên, sự phân chia các giá trị nói trên chỉ có ý nghĩa tương đối vì các giá trị có mối quan hệ chặt chẽ với nhau; chẳng hạn, quyền công dân là một giá trị chính trị, song cũng có ý nghĩa đạo đức của nó.

Giá trị ĐĐNN là thuộc tính nghề nghiệp phù hợp với nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực nghề có khả năng định hướng, điều khiển, điều chỉnh nhận thức, thái độ, hành vi của các nhân trong hoạt động nghề nghiệp.

Giá trị ĐĐNN là một trong những giá trị cốt lõi của nghề, mà phần lớn trong xã hội nào cũng được hầu hết các cá nhân quan tâm, lựa chọn. Các giá trị ấy phổ biến ở mọi ngành nghề, góp phần làm tăng giá trị nhân văn của nghề. Trong xã hội,

mỗi nghề có giá trị đạo đức đặc trưng, phù hợp với nội dung hoạt động của nghề đó. Mỗi người khi tham gia vào hoạt động nghề nghiệp đều phải tự nguyện, tự giác lựa chọn, xác định cho bản thân sự tôn trọng và thực hiện nghiêm túc các quy tắc ĐĐNN để hình thành và phát triển nhân cách nghề nghiệp của mình.

Định hướng giá trị là “một hệ thống giá trị chuẩn phù hợp với yêu cầu xã hội, có tính phổ biến được nhiều người thừa nhận, công nhận và tuân thủ thực hiện, hệ thống giá trị đó có tác dụng vừa như là mục tiêu, đối tượng phải chiếm lĩnh, vừa như là động cơ thúc đẩy con người nhận thức hoạt động để hoàn thiện nhân cách, phát huy vai trò chủ thể của con người trong sự phát triển cá nhân, xã hội và tự nhiên” [3, tr.46]. Đó chính là việc cá nhân lựa chọn các giá trị có ý nghĩa đối với bản thân và xã hội. Điều này, được thể hiện ở thái độ yêu chuộng, đồng tình và hành động để hiện thực hóa các giá trị đó.

Trong thực tế, mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng, xã hội có định hướng giá trị riêng và điều đó bị chi phối bởi các yếu tố chủ quan và khách quan. Khoảng cách giữa định hướng giá trị xã hội và cá nhân càng rút ngắn, thì hiệu quả của việc tự tu dưỡng, rèn luyện của cá nhân càng cao, càng thể hiện sự chín muồi trong phát triển nhân cách.

Định hướng giá trị ĐĐNN là quá trình mỗi cá nhân xác định, lựa chọn những giá trị ĐĐNN nhất định và áp dụng nó vào thực tế. Đây là quá trình có sự thống nhất biện chứng giữa sự tác động của những giá trị ĐĐNN và các nhân tố bên ngoài với sự nhận thức, chuyển hóa tự thân của chủ thể để hiện thực hóa các giá trị ĐĐNN bên ngoài thành giá trị ĐĐNN bên trong của bản thân mình. Quá trình định hướng này chỉ hoàn thiện khi những giá trị ĐĐNN trở thành động cơ bên trong, thúc đẩy con người hành động theo những giá trị đó, đồng thời, thông qua thực tiễn đạo đức của mình mà khẳng định, củng cố và lan tỏa các giá trị đạo đức đó trong xã hội.

Định hướng giá trị ĐĐNN cho SV là giúp họ nhận thức rõ về phẩm chất ĐĐNN, từ đó, có sự lựa chọn đúng đắn đối với các giá trị đạo đức nghề, được biểu hiện ở nhận thức, thái độ và hành động chiếm lĩnh, hiện thực hoá các giá trị đạo đức nghề đã chọn, phù hợp với nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực nghề trong xã hội mà SV nhận thấy có ý nghĩa cần tiếp thu và hiểu một cách thấu đáo trong hoạt động nghề nghiệp sau này.

III. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Vai trò của định hướng giá trị đạo đức

nghề nghiệp cho sinh viên

SV, hiểu theo nghĩa chung nhất là người đang học ở bậc đại học, có độ tuổi phổ biến từ 18 đến 25. Họ đang trong quá trình phát triển mạnh về thể chất, trí tuệ, tư tưởng và định hình, phát triển, từng bước hoàn thiện nhân cách. SV có đời sống tâm lý, xã hội rất phong phú, phức tạp, bộc lộ nhiều mối quan hệ khác nhau. Với tâm lý nhạy cảm, thích cái mới lạ, ưa tìm tòi, khám phá, sáng tạo, sinh viên còn là những người giàu ước mơ hoài bão, giàu trí tưởng tượng và luôn mong muốn tự khẳng định mình, không ưa lệ thuộc vào người khác. Ở lứa tuổi đó, bên cạnh rất nhiều ưu điểm thì SV còn bộc lộ những hạn chế không thể tránh khỏi như: bông bột, hấp tấp, vội vàng, nhẹ dạ, cả tin và dễ bị kích động. Vì vậy, khi gặp khó khăn là dễ hoang mang, dao động, dễ bị những cảm xúc nhất thời chi phối. Nếu không được định hướng đúng đắn, họ dễ bị lệch lạc về nhân cách, đạo đức, lối sống. Vì vậy, ngoài mục tiêu đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp, việc định hướng và giáo dục ĐĐNN cho SV có vai trò rất quan trọng.

Một là, giáo dục đạo đức nghề nghiệp giúp SV nhận thức đúng đắn và hành động theo những giá trị chuẩn mực ĐĐNN xã hội, từ đó hình thành và phát triển nhân cách, góp phần xây dựng lý tưởng, niềm tin cách mạng, hình thành đạo đức lối sống, thúc đẩy động cơ lập nghiệp, hình thành ý thức và trách nhiệm công dân...

Hai là, định hướng giá trị ĐĐNN giúp SV xác định rõ về những giá trị nghề nghiệp nói chung, giá trị ĐĐNN nói riêng, từ đó, hình thành, phát triển quan trọng về phẩm chất nhân cách nghề nghiệp của bản thân. Trên cơ sở nhận thức đầy đủ về những yêu cầu về phẩm chất chính trị, đạo đức của nghề nghiệp mà mình đã lựa chọn, một mặt, SV tiếp thu những giá trị đạo đức của nghề; mặt khác, huy động toàn bộ năng lực, trí tuệ để phát triển nghề nghiệp của bản thân sau này.

Ba là, định hướng giá trị ĐĐNN giúp SV nắm vững, hiểu sâu sắc tri thức đạo đức nghề và thực hiện nghĩa vụ đạo đức nghề, từ đó, nâng cao ý thức trách nhiệm trong hoạt động nghề, tích cực, tự giác, tự nguyện học tập, tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. Đồng thời, khắc phục được những tiêu cực trong hoạt động nghề nghiệp như tham ô, tham nhũng, hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà, khó khăn khi thực thi công vụ.

Bốn là, định hướng giá trị ĐĐNN cho SV góp phần hình thành lớp người “có lý tưởng cao đẹp”,

“sống có văn hóa và tình nghĩa, giàu lòng yêu nước và tinh thần quốc tế chân chính”, biết “nuôi dưỡng hoài bão lớn”, “tự cường dân tộc”, nhằm mục tiêu hướng đến việc xây dựng những SV có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn giỏi đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của yêu cầu công việc trong sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay.

3.2. Một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả định hướng giá trị đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và nâng cao nhận thức của cán bộ, giảng viên về vai trò của định hướng giá trị đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên.

Để định hướng giá trị ĐĐNN cho SV có hiệu quả, trước hết, cần tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường. Khắc phục những tư tưởng coi trọng chuyên môn, nghiệp vụ, coi nhẹ định hướng giá trị ĐĐNN. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nghề nghiệp, ĐĐNN đến viên chức, người lao động và sinh viên. Cần nhận thức rõ ràng, định hướng giá trị ĐĐNN cho SV là việc làm quan trọng và đó không phải chỉ là nhiệm vụ của các giảng viên mà là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, các lực lượng tham gia giáo dục trong nhà trường.

Thứ hai, đa dạng hóa các hình thức định hướng giá trị đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên.

Định hướng giá trị ĐĐNN cho SV có thể bằng nhiều hình thức khác nhau, song cơ bản cần quan tâm tới các hình thức định hướng như: thông qua giảng dạy các môn học trong chương trình đào tạo nhằm giúp SV nhận thức, hiểu rõ về nghề nghiệp và những phẩm chất của ĐĐNN. Đoàn thanh niên, Hội sinh viên cần tổ chức các hoạt động, phong trào thu hút SV tham gia, qua đó, giúp họ thấu hiểu được vai trò, tầm quan trọng giá trị ĐĐNN đối với sự phát triển và thành công trong nghề nghiệp của bản thân sau này. Ngoài ra, các trường đại học cần xây dựng, tổ chức các câu lạc bộ như: Câu lạc bộ nghề nghiệp, câu lạc bộ khoa học, câu lạc bộ ngoại ngữ... phù hợp với thực tiễn nhà trường để tạo môi trường thuận lợi SV học tập, rèn luyện, trau dồi phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thông qua đó định hướng giá trị ĐĐNN cho họ.

Thứ ba, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên trong định hướng giá trị đạo đức nghề nghiệp.

Để định hướng giá trị ĐĐNN cho SV có hiệu quả, thì bản thân SV phải luôn tích cực, chủ động, tự nguyện, tự giác học tập, rèn luyện và tu dưỡng những phẩm chất ĐĐNN. Chỉ trên cơ sở này, SV mới có thể nhận thức rõ ràng về sự cần thiết của giáo dục ĐĐNN để biến quá trình giáo dục đó thành quá trình rèn luyện, tu dưỡng bản thân góp phần hoàn thiện chính mình. Bởi lẽ, mục đích cuối cùng của quá trình định hướng giá trị ĐĐNN là tạo nên khả năng tự định hướng giá trị đó của mỗi SV, góp phần tạo ra khả năng tự điều chỉnh bên trong của chủ thể trong nhận thức và hành động thực tế.

Tính tích cực của SV trong tự định hướng giá trị ĐĐNN là quá trình SV tự nguyện, tự giác, chủ động, tự định hướng, tự đánh giá bản thân mình về cả năng lực chuyên môn và phẩm chất, thái độ, hành vi để từ đó điều chỉnh sao cho phù hợp với yêu cầu phẩm chất đạo đức của nghề. Để làm được điều đó, mỗi SV luôn phải tự đặt ra cho bản thân mình những mục tiêu, nguyên tắc cụ thể, tự tu dưỡng, điều chỉnh hành vi, kiên trì đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực trong học tập và thi cử, những thói quen không phù hợp, nỗ lực trau dồi các giá trị đạo đức của bản thân và những giá trị ĐĐNN mà SV đang hướng tới.

Thứ tư, gắn công tác giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên với việc triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo tinh thần và nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

Đây là một biện pháp quan trọng, giúp SV xây dựng và củng cố niềm tin, khắc phục tình trạng dao động chính trị, suy thoái về đạo đức, lối sống trong SV. Động viên, khuyến khích phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong SV. Sử dụng những câu chuyện về Hồ Chí Minh phù hợp với tư tưởng, tình cảm, tâm sinh lý SV nhằm giáo dục cho SV những phẩm chất đạo đức cần thiết của nghề

nghề như: trung thực, nhân nghĩa; cần, kiệm, liêm, chính, giản dị, khiêm tốn, ham học hỏi, yêu lao động, chủ động, sáng tạo... Soi vào đó, mỗi SV có thể thấy mình cần phải học tập những gì tốt đẹp để trở thành người có ích cho xã hội.

Thứ năm, xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong nhà trường.

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc định hướng giá trị ĐĐNN cho SV, các trường đại học cần quan tâm xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện bộ quy tắc ĐĐNN, nội quy, quy định nhằm cụ thể hóa những yêu cầu, chuẩn mực đạo đức cho mỗi loại hình hoạt động của các đơn vị, giúp cho các thành viên trong nhà trường nói chung và SV nói riêng hoạt động một cách có hiệu quả. Đồng thời, trong quá trình thực hiện các quy tắc, nội quy, quy định đó cần có sự kiểm tra, theo dõi và đánh giá định kỳ nhằm tránh những vi phạm về ĐĐNN.

IV. KẾT LUẬN

SV có vai trò quan trọng đối với công cuộc xây dựng đất nước. Vì vậy, để phát huy vai trò của sinh viên trong sự nghiệp thúc đẩy CNH, HĐH đất nước hiện nay, cần phải giáo dục người SV phát triển toàn diện, trong đó định hướng giá trị ĐĐNN cho SV có ý nghĩa to lớn. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả việc định hướng giá trị ĐĐNN cho SV cần phải xây dựng, đổi mới và thực hiện nhiều biện pháp khác nhau. Thông qua các hình thức, hoạt động phong phú, đa dạng để định hướng giá trị ĐĐNN cho SV, giúp họ trở thành những người lao động chân chính, góp phần vào xây dựng “đất nước phồn vinh, hạnh phúc; dân tộc cường thịnh, trường tồn” [2, tr.46]. Việc định hướng giá trị ĐĐNN cho SV không chỉ là trách nhiệm của nhà trường, mà của cả gia đình và toàn xã hội, trong đó, bản thân SV cần tích cực, chủ động, tự giác, tự nguyện trong việc rèn luyện đạo đức nói chung, ĐĐNN nói riêng thì việc định hướng giá trị ĐĐNN cho SV mới đạt hiệu quả như mong muốn.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Trọng Chuẩn, *Vấn đề khai thác các giá trị truyền thống vì mục tiêu phát triển*, Tạp chí Triết học số 2, 1998, 16-19.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
3. Hà Nhật Thăng (1998), *Giáo dục giá trị đạo đức - nhân văn*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. *Từ điển triết học (1986)*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
5. Nguyễn Quang Uẩn, Nguyễn Thạch, Mạc Văn Trang (1995), *Giá trị - định hướng giá trị nhân cách và giáo dục giá trị*, Đề tài khoa học cấp Nhà nước KX - 07 - 04, Hà Nội.
6. Viện Ngôn ngữ học (2000), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, Trung tâm từ điển học, Hà Nội - Đà Nẵng.